

TỜ TRÌNH
Về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy
tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.
- Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2023;
- Ý kiến kết luận Thường trực Tỉnh ủy tại phiên họp ngày 17/11/2023.

II. Tình hình thực hiện hợp đồng lao động

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2023, UBND tỉnh đã giao 743 chỉ tiêu hợp đồng¹ cho Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thị xã, thành phố; Sở Nội vụ giao chỉ tiêu hợp đồng² theo bậc học cho các cơ quan, đơn vị. Tính đến ngày 03/11/2023, các đơn vị đã thực hiện ký kết 682 hợp đồng.

III. Nội dung Nghị quyết

- Về số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm 2024

¹ Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 05/4/2023

² Quyết định số 54/QĐ-SNV ngày 07/4/2023

Năm học 2023-2024 toàn tỉnh có 542 trường, 243.332 học sinh sắp xếp thành 7.885 lớp³ (tăng 91 lớp, 4.282 học sinh). Biên chế giáo viên dự kiến giao năm 2024 của các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh là 12.898⁴, còn thiếu 1.635 biên chế so với biên chế tính theo định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo⁵. Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; quy mô trường, lớp, học sinh, nhu cầu hợp đồng giảng dạy của Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương; số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 là 1.144 chỉ tiêu⁶ (chi tiết số lượng theo Phụ lục đính kèm), bảo đảm không quá 70% số chênh lệch giữa số biên chế được giao và số biên chế theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Quyền lợi của hợp đồng lao động giảng dạy:

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ: Lao động hợp đồng giảng dạy được áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; phụ cấp ưu đãi nghề và các chế độ khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian hợp đồng: Tối đa 12 tháng.

4. Kinh phí thực hiện hợp đồng: Dự kiến 100,3 tỷ đồng (tăng thêm 35,144 tỷ đồng so với năm 2023⁷), được bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc dự toán ngân sách tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Phụ lục số lượng và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

³ Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

⁴ Giảm 270 biên chế so với năm 2023.

⁵ tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

⁶ Tăng 401 hợp đồng giảng dạy so với năm 2023.

⁷ Tính theo lương mới của Nghị định số 24/2023/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG GIẢNG DẠY

(Kèm theo Tờ trình số **2391**/TTr-UBND tỉnh ngày **20** / **11**/2023 của UBND tỉnh)

TT	Đơn vị	Năm học 2022-2023		HĐ giảng dạy năm 2023		Năm học 2023-2024		HĐ giảng dạy năm 2024
		Lớp	Học sinh	HĐ Giảng dạy được giao	Số HĐ đã ký kết (*)	Lớp	Học sinh	
1	Sở Giáo dục và ĐT	858	34423	110	87	858	35632	124
2	Ba Đồn	794	23903	64	54	799	24880	115
3	Bố Trạch	1400	41838	124	122	1423	42782	192
4	Đồng Hới	811	29555	56	56	832	29980	131
5	Lệ Thủy	1065	30943	105	94	1061	31007	140
6	Tuyên Hoá	706	18435	71	66	713	18490	94
7	Quảng Ninh	668	20040	62	62	682	20493	98
8	Minh Hoá	643	13873	48	38	647	13773	96
9	Quảng Trạch	849	26040	103	103	870	26295	154
TỔNG		7,794	239,050	743	682	7,885	243,332	1,144

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định số lượng và chế độ, chính sách đối với hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024 là **1.144** chỉ tiêu.

Điều 2. Quyền lợi, thời gian hợp đồng và kinh phí thực hiện:

1. Quyền lợi của hợp đồng lao động giảng dạy tại Điều 1 được áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được hưởng phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chế độ khác theo quy định của pháp luật

2. Thời gian hợp đồng: Tối đa 12 tháng.

3. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách tỉnh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng 12 năm 2023, có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Quảng Bình;
- Lưu: VT, CTHĐND.

} (b/c)

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu